

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BÀ RỊA
TỈNH BÀ RỊA VŨNG TÀU**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 86/2020/HS-ST

Ngày: 17 - 12 -2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BÀ RỊA, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa : Bà Trần Thị Mai

Các hội thẩm nhân dân: - Ông Đặng Văn Đề

- Bà Nguyễn Thị Thọ

- Thư ký phiên tòa : Bà Vũ Thị Thảo – Thư ký TAND thành phố Bà Rịa

- Đại diện VKS ND thành phố Bà Rịa tham gia phiên tòa: Bà Võ Thị Như Diễm – Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 89/2020/HSST ngày 23 tháng 11 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 87/2020/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 12 năm 2020, đối với bị cáo:

NGUYỄN NGỌC THANH P; Tên gọi khác: B; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 28-12-1999 tại: tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu; HKTT và nơi cư trú: Tổ 7, khu phố L, thị trấn Đ, huyện L, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 04/12; Họ và tên cha: Nguyễn Ngọc Ph, sinh năm 1965; Họ và tên mẹ: Ngô Thị Ngọc Th, sinh năm 1978; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt từ ngày 08-10-2020 (Bị cáo có mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh Nguyễn Ngọc Thanh H, sinh năm 1997 (vắng mặt)

Địa chỉ: 17H2 tổ 7, khu phố L, thị trấn Đ, huyện L, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

1/ Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Khoảng 14 giờ 15 phút ngày 30/6/2020, tại quán cà phê S thuộc tổ 2, ấp T, xã H, thành phố B, đội CSĐT Công an TP.Bà Rịa phối hợp với công an xã Hòa Long kiểm tra, phát hiện Nguyễn Ngọc Thanh P có hành vi tàng trữ 03 (ba) gói

nylon hàn kín bên trong có chứa chất kết tinh không màu trong suốt (P khai nhận là ma túy đá). Thu giữ tang vật:

- 01 (một) gói nylon hàn kín, bên trong chứa chất kết tinh không màu, trong suốt thu giữ trong túi quần phía sau bên trái P đang mặc, được niêm phong trong phong bì màu vàng đánh số 01/CATP ngày 30/6/2020;

- 01 (một) gói nylon hàn kín, bên trong chứa chất kết tinh không màu trong suốt thu giữ trong ví da của P, được niêm phong trong phong bì màu vàng, đánh số 02/CATP ngày 30/6/2020;

- 01 (một) gói nylon hàn kín, bên trong chứa chất kết tinh không màu trong suốt thu giữ trong bao thuốc lá của P, được niêm phong trong phong bì màu vàng, đánh số 03/CATP ngày 30/6/2020;

- 01 (một) ví da màu nâu có chữ Valour Lisanza Fashion;

- 01 (một) bao thuốc lá Saigon màu vàng;

- Số tiền Việt Nam 500.000 đồng;

- 01 (một) CMND số 273707917 mang tên Nguyễn Ngọc Thanh P ;

- 01 (một) điện thoại di động màu xanh-đen, có chữ Mobell, số Imei 810033600802306;

- 01 (một) xe mô tô hai bánh hiệu Honda loại Winner màu đen BKS 72K1-56110, số khung RLHKC2601KY202689, số máy KC26E1259923.

Khám xét chỗ ở của Nguyễn Ngọc Thanh P thu giữ: 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy, 01 (một) cây kéo bằng kim loại màu trắng và 05 (năm) gói nylon.

Tại Bản Kết luận giám định số 323/GĐMT-PC09 (Đ.2) của Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu kết luận:

1. Mẫu chất kết tinh không màu- trong suốt chứa trong 01 (một) gói nylon hàn kín (mẫu A1), được niêm phong trong một phong bì màu vàng (số thứ tự 01), có hình dấu của Công an xã Hòa Long- CATP Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu, cùng các chữ ký ghi họ tên : Trung tá Nguyễn Trọng Đ, Đại úy Trần Hoài N, Đỗ Văn L, Nguyễn Ngọc Thanh P, Lý Thành M, gửi đến giám định có khối lượng 2,3765 gam, là ma túy, loại Methamphetamine.

2. Mẫu chất kết tinh không màu- trong suốt chứa trong 01 (một) gói nylon hàn kín (mẫu A2), được niêm phong trong một phong bì màu vàng (số thứ tự 02), có hình dấu và chữ ký như trên mục 1, gửi đến giám định có khối lượng 0,4965 gam, là ma túy, loại Methamphetamine.

3. Mẫu chất kết tinh không màu- trong suốt chứa trong 01 (một) gói nylon hàn kín (mẫu A3), được niêm phong trong một phong bì màu vàng (số thứ tự 03), có hình dấu và chữ ký như trên mục 1, gửi đến giám định có khối lượng 0,2538 gam, là ma túy, loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra ban đầu, Nguyễn Ngọc Thanh P khai nhận: Khoảng 7 giờ 20 phút ngày 30/6/2020, P đến khu vực chợ B, huyện L, tỉnh Bà Rịa- Vũng

Tàu gặp một người thanh niên tên T (chưa rõ lai lịch) mua 01 (một) gói ma túy đá với giá 150.000 đồng và đem về nhà sử dụng một mình. Đến khoảng 8 giờ 30 phút cùng ngày, T gọi điện thoại cho P đến nhà T. Tại đây, T đưa 02 gói ma túy đá để nhờ P giao cho L ở xã H (gần lò bò bà Thu) một gói ma túy đá và lấy 1.600.000 đồng; giao cho Q ở thị trấn L một gói ma túy đá và lấy 400.000 đồng mang về cho T. Do trời mưa nên khoảng 14 giờ 15 phút cùng ngày, T đến quán cafe S để giao ma túy cho L thì bị lực lượng Công an kiểm tra, phát hiện và thu giữ tang vật như trên.

Ngoài ra, Nguyễn Ngọc Thanh P còn khai nhận từ ngày 25 đến ngày 29/6/2020, đã giúp T bán ma túy cho người tên Q ở khu vực nhà máy nước thành phố Bà Rịa; C ở thị trấn L, Q nhà ở khu vực đối diện quán cà phê R, thị trấn L; N tại khu vực A, huyện L; P, M tổng cộng 09 (chín) lần, mỗi lần bán một gói với giá 200.000đ (hai trăm ngàn đồng). P bán ma túy giúp cho T, P được trả công 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng)/ngày.

Đến ngày 03/8/2020, P thay đổi lời khai, không thừa nhận hành vi mua bán trái phép chất ma túy giúp T. P khai nhận 03 gói ma túy bị thu giữ là của P mua của T với giá 2.100.000 đồng. Trong số ma túy này, P đã lấy một ít để sử dụng, số ma túy còn lại, P chia ra làm 03 gói cất giấu vào ví da màu nâu, để trong bao thuốc lá và 01 gói cất giấu vào túi quần đang mặc. P cất giấu nhiều nơi vì sợ bạn bè biết xin sử dụng. Đến khoảng 16 giờ ngày 30/6/2020, P điều khiển xe máy biển số 72K1-561.10 mang theo 03 gói ma túy đến quán cafe S để sử dụng thì bị bắt quả tang. Mục đích P tàng trữ ma túy là để sử dụng.

Tại phiên tòa: Bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

2. Các vấn đề khác:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có khiếu nại về Kết luận giám định của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

3. Cáo trạng của Viện kiểm sát:

- Tại Bản Cáo trạng số 83/CT-VKSTPBR ngày 19-11-2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bà Rịa truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc Thanh P về tội “**Tàng trữ trái phép chất ma túy**” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

- Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân TP. Bà Rịa vẫn giữ nguyên quan điểm như Cáo trạng đã truy tố và đề nghị HĐXX:

+ Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS, đề nghị xử phạt bị cáo P với mức án tù 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù đến 03 (ba) năm tù;

+ Về hình phạt bổ sung : Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo

+ Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định; 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy; 01 (một) bao thuốc lá Saigon màu vàng ; 01 (một) cây kéo bằng kim loại màu trắng, đã cũ ; 05 (năm) gói nylon, đã cũ

Hoàn trả cho bị cáo: 01 (một) ví da màu nâu có chữ Valour Lisanza Fashion; Số tiền Việt Nam 500.000 đồng; 01 (một) CMND số 273707917 mang tên Nguyễn Ngọc Thanh P;

Tịch thu sung công : 01 (một) điện thoại di động màu xanh–đen, có chữ Mobell, số Imei 810033600802306;

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác nhất trí với quyết định truy tố của Viện kiểm sát

Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi HĐXX nghị án: “Bị cáo biết việc bị cáo làm là vi phạm pháp luật nên bị cáo rất hối hận, xin HĐXX xem xét cho bị cáo mức án nhẹ để bị cáo sớm được trở về”

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi bị truy tố của bị cáo:

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với diễn biến của vụ án đã xảy ra, tài liệu do cơ quan điều tra thu thập được và biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ trong vụ án, kết luận giám định của cơ quan chuyên môn, từ đó Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Vào khoảng 14 giờ 15 phút ngày 30/6/2020, tại quán cà phê S thuộc tổ 2, ấp T, xã H, thành phố B, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, Nguyễn Ngọc Thanh P đã có hành vi tàng trữ trái phép 3,1268 gam ma túy, loại Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội ***“Tàng trữ trái phép chất ma túy”*** theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của BLHS.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến những quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy; Hành vi của bị cáo không những ảnh hưởng đến đời sống kinh tế trên địa bàn thành phố, làm mất an ninh trật tự tại địa phương mà còn là nguyên nhân dẫn đến nhiều loại tệ nạn xã hội và tội phạm khác liên quan đến ma túy. Bị cáo thanh niên đã trưởng thành nên nhận thức rõ việc tàng trữ ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vì để thỏa mãn nhu cầu bản thân nên bị cáo đã bất chấp pháp luật và dấn thân vào con đường phạm tội, do đó cần

phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo có thời gian cải tạo thành người có ích cho xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[4.1] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không

[4.3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

[5] Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: Số ma túy còn lại sau giám định; 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy; 01 (một) bao thuốc lá Saigon màu vàng; 01 (một) cây kéo bằng kim loại màu trắng, đã cũ; 05 (năm) gói nylon, đã cũ

Hoàn trả cho bị cáo : 01 (một) ví da màu nâu có chữ Valour Lisanza Fashion; Số tiền 500.000 đồng (năm trăm ngàn đồng) vì những tài sản này không liên quan đến hành vi phạm tội; 01 (một) CMND số 273707917 mang tên Nguyễn Ngọc Thanh P,

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động màu xanh-đen, có chữ Mobell, số Imei 810033600802306 vì bị cáo đã sử dụng điện thoại này để liên lạc mua ma túy

[6] Các vấn đề khác:

Đối với Phạm Văn P không liên quan đến hành vi tàng trữ ma túy của P nên không xử lý.

Đối với Phạm Phú Q hiện không có mặt tại địa phương, CQĐT tiếp tục xác minh, khi có kết quả sẽ xử lý sau.

Đối với Lương Tuấn K kết quả xét nghiệm dương tính với chất ma túy Methamphetamine, hiện K không có mặt tại địa phương, CQĐT công an TP.Bà Rịa tiếp tục xác minh, khi có kết quả sẽ xử lý sau

[7] Về án phí HSST: Bị cáo phải nộp án phí theo quy định

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Ngọc Thanh P** (tên gọi khác là B) phạm tội **“Tàng trữ trái phép chất ma túy”**

6

[2] Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS năm 2015

- Xử phạt bị cáo **Nguyễn Ngọc Thanh P** (tên gọi khác là Bin) **02**
(hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày **08-10-2020**

[3] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điều 47 Bộ luật Hình sự

- Tịch thu tiêu hủy 03 (ba) bì thư niêm phong vụ số 323/1, 323/2, 323/3 ngày 09-7-2020 do Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu niêm phong và đóng dấu; 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy; 01 (một) bao thuốc lá Saigon màu vàng; 01 (một) cây kéo bằng kim loại màu trắng, đã cũ ; 05 (năm) gói nylon, đã cũ

- Hoàn trả cho bị cáo: 01 (một) ví da màu nâu có chữ Valour Lisanza Fashion; Số tiền 500.000 đồng (năm trăm ngàn đồng); 01 (một) CMND số 273707917 mang tên Nguyễn Ngọc Thanh P ;

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động màu xanh-đen, có chữ Mobell, số Imei 810033600802306;

(Toàn bộ vật chứng hiện Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Bà Rịa đang quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 18 và Biên lai thu tiền số 000295 ngày 19- 11- 2020)

[4] Về án phí HSST: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về Án phí, lệ phí Tòa án:

Bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm ngàn đồng)

[5] Bị cáo được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (17-12-2020). Riêng người vắng mặt thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc ngày Bản án được niêm yết công khai để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử phúc thẩm.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu(PV27);
- Sở Tư pháp tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND thành phố Bà Rịa;
- Công an thành phố Bà Rịa;
- Thi hành án dân sự thành phố Bà Rịa;
- Bị cáo; các đương sự khác;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Trần Thị Mai